

Phẩm 24: THƯỜNG NHÂN ĐƯỢC PHẬT THỌ KÝ

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Thế Tôn lúc mới thành Bạc Chánh Giác, vô lượng chư Thiên khắp cõi đều đến ca ngợi công đức của Như Lai. Lúc bấy giờ Thế Tôn luôn quán tưởng cây Bồ-đề lớn nhất ấy, mắt không lúc nào rời, lấy niềm vui thiền định làm món ăn, không nghĩ tới chuyện ăn uống, suốt trong bảy ngày không rời khỏi chỗ ngồi. Vô lượng vị Thiên tử của các cõi trời Dục giới bưng mười ngàn bình quý đựng nước thơm đến chỗ Phật, lại có vô lượng các vị Thiên tử ở các cõi trời Sắc giới cũng bưng mười ngàn chiếc bình quý đựng đầy nước thơm đến chỗ Phật, tất cả nước thơm ấy dùng để Như Lai tắm rửa cùng rưới trên cây Bồ-đề.

Khi Như Lai tắm rửa xong, có vô số Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... tranh nhau lấy thứ nước tắm của Như Lai để tẩy rửa thân mình. Sau khi tắm xong, tất cả đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề, còn chư Thiên sau khi làm nhiệm vụ xong đều trở về Thiên cung, hơi thơm của nước đem cúng dường Phật còn lưu mãi nơi thân khiến họ chỉ còn nghe mùi hương của Phật chứ không còn nghe mùi thơm nào khác, tất cả đều sinh tâm hoan hỷ cho là việc chưa từng có, đạt Bất thoái chuyển đối với đạo Vô thượng Bồ-đề.

Lúc đó có vị Thiên tử tên Phổ Hoa từ chỗ ngồi đứng dậy đánh lễ ngang chân Phật và thưa:

–Bạch Thế Tôn, Ngài đã an trụ vào pháp Tam-muội gì mà trải qua bảy ngày ngồi kiết già nhập định thân tâm bất động?

Này các vị Tỳ-kheo, lúc ấy Ta đã đáp lời của Thiên tử Phổ Hoa:

–Như Lai đã dùng Hỷ duyệt tam-muội làm tư lương thực mà an trụ, do diệu lực của pháp định ấy mà trải qua bảy ngày ngồi kiết già nhập định như vậy.

Lúc ấy Thiên tử Phổ Hoa đứng phía trước Phật đọc bài kệ:

*Thế Tôn chân có ngàn vòng tròn  
Ví như hoa sen rất thanh tịnh  
Thường được chư Thiên luôn tôn quý  
Vì thế con nay xin lễ kính  
Bấy giờ Thiên tử lễ Phật xong  
Lại dùng kệ ( Già-tha) để tán dương  
Vì muốn trời người khỏi nghi ngờ  
Hoan hỷ chấp tay đến thưa hỏi  
Như Lai giáng sinh dòng vương Thích  
Khiến cho Thích tộc đều mừng vui  
Năng diệt ba độc cùng nghi hoặc  
Xin giải chỗ ngờ của Thiên nhân  
Do mười lực nào thành Chánh giác  
Trải qua bảy ngày quán cây to  
Mắt sen xanh Bạc Sư Tử chúa  
Kiết già quán cây không chuyển dời  
Tất cả chư Phật đều như vậy  
Hay riêng Thế Tôn quán cây kia  
Diên mọan đoan nghiêm không cất tiếng*

Răng trắng đều đặn, miệng ngát hương  
Xin vì lợi ích của trời người  
Khiến sinh hoan hỷ rõ sự thật.  
Bấy giờ Như Lai đáp Thiên tử  
Ta nay lược nói điều ông hỏi  
Cũng như phép nước lên ngôi vua  
Phải qua bảy ngày lo đời đời  
Chư Phật là Bạc Đại Pháp Vương  
Thuận thế bảy ngày không chuyển dịch  
Lại như dững tướng tự giữ mình  
Sau mới nghĩ mưu để thắng nhân  
Chư Phật hàng ma cũng như thế  
Bảy ngày kiết già không khởi thân  
Ngã mạn, ba độc cùng phiền não  
Là những thứ tổn hại muôn loài  
Tất cả nhân hữu lậu phiền não  
Với chúng, Ta đều đã trừ tận  
Lửa trí vô lậu từ đó khởi  
Đốt cháy sạch hết ba thứ độc  
Ta ở nơi này dùng đao trí  
Quyết phá lưới sinh tử dày chắc  
Hiểu đúng uẩn thân đều không thật  
Đều do mê vọng từ vô thủy  
Chấp ngã, ngã sở hai vô minh  
Cùng với tà kiến đều đoạn tận  
Bốn diên đảo như rừng chướng ngại  
Căn lành, lửa trí thiêu đốt hết  
Vọng chấp tham đắm từ tưởng sinh  
Đạt đến giác ngộ đều trừ bỏ  
Sáu mươi lăm thứ vô minh hiểm  
Bốn mươi bất thiện, ba mươi cấu  
Mười sáu buông lung, mười tám giới  
Hai mươi lăm hữu đều diệt tận  
Hai mươi trần cấu đều lìa xa  
Hai mươi tám thứ đời luôn sợ  
Ta ở nơi đây luôn tinh tấn  
Tất cả Ta đều đã vượt qua  
Chứng đắc năm trăm pháp âm Phật  
Cùng đạt viên mãn trăm ngàn pháp  
Chín mươi tám sử, các tùy miên  
Là lá, là cành, là tội gốc  
Ta dùng trí tuệ làm lửa hồng  
Thiêu đốt cháy tan bao nhiêu thứ  
Ái, nghi tích chứa như sông cuộn  
Dòng nước kiến chấp thường đầy tràn

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ta ở đây dùng mặt trời trí  
Ánh sáng nung chiếu đều cạn khô  
Tà nguy, ác hiểm bao tật xấu  
Rừng phiền não lối lầm như vậy  
Ta ở nơi đây dùng lửa trí  
Thieu sạch tất cả thành tan hoang  
Phỉ báng Thánh hiền gây bao tội  
Là gốc đưa đến đọa cõi ác  
Ta dùng thuốc trí tuệ trị liệu  
Khiến mọi độc ác nôn ra sạch.

Ta ngồi ở nơi này  
Đạt định tuệ công đức  
Mọi khổ não lo buồn  
Trừ diệt không còn sót  
Cũng chính ở nơi này  
Ta đạt lý chân thật  
Mọi tên độc ngã mạn  
Nhỏ sạch không hề sót  
Cũng chính ở nơi này  
Dùng đao bén trí tuệ  
Cắt đứt ngã, ngã sở  
Cội rễ của tử sinh  
Cũng như trời Đế Thích  
Đánh phá đám Tu-la  
Cũng chính ở nơi này  
Đạt trí nhãn thanh tịnh  
Mà muôn loài chúng sinh  
Bị mê mờ che lấp  
Ta dùng thuốc trí tuệ  
Rửa sạch mọi mê lầm  
Cũng chính ở nơi này  
Dùng nước trong giải thoát  
Tưới rừng cây khắp nơi  
Khói lửa tham đều tắt  
Cũng chính ở nơi này  
Dùng gió đại tinh tấn  
Xua tan mây phiền não  
Cùng sấm chớp phân biệt  
Cũng chính ở nơi này  
Đạt pháp Từ tam-muội  
Mọi kho chứa công đức  
Hàng phục đám ma quân  
Cũng chính ở nơi này  
Đạt được định vô nguyện  
Kho chứa công đức lớn

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Dứt sạch mọi phiền não  
Cũng chính ở nơi này  
Đạt được pháp định Không  
Trừ hết mọi phân biệt  
Đạt được định Vô tướng  
Kho tàng của công đức  
Diệt trừ mọi hý luận  
Cũng chính ở nơi này  
Kho chứa mọi công đức  
Cũng chính ở nơi này  
Đạt được ba giải thoát  
Sức thần thông trí tuệ  
Phá tan lưới tử sinh  
Ta cũng dứt sạch hết  
Vô thường tướng là thường  
Đời khổ tướng là vui  
Vô ngã tướng là ngã  
Ta dùng lực tinh tấn  
Đưa qua biển sinh tử  
Phá trừ mọi lưới ái  
Ví như cá Ma-kiệt  
Ta ở đây giác ngộ  
Rõ mọi tham, sân, si  
Ví như đám lửa lớn  
Thieu đốt đám phù du  
Ta ở trong đêm dài  
Vô lượng vô biên kiếp  
Đường sinh tử nhọc nhằn  
Xoay vòng không ngừng nghỉ  
Nay đã được dừng dứt  
Hết mọi nỗi lo sợ  
Những điều ta giác ngộ  
Ngoại đạo nào vượn tới  
Từng câu, nghĩa cam lộ  
Năng dứt bao ưu não  
Ta vào thành vô úy  
Trừ hết giới, xứ, uẩn  
Mọi tham ái đã tận  
Không còn thọ thân sau  
Ta vì đạo giác ngộ  
Nơi vô lượng ức kiếp  
Làm tất cả hạnh lành  
Thí cả đến thân mình  
Công đức đều viên mãn  
Cho nên ở nơi này*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đạt pháp thắng cam lộ  
Bồ-đề vô thượng giác  
Phật Như Lai quá khứ  
Chứng đắc pháp chân thật  
Tùy căn cơ chúng sinh  
Phân biệt truyền giảng pháp  
Ta nay cũng như vậy  
Đắc pháp diệu chẳng khác  
Chỉ trong một sát-na  
Biết rõ khắp thế gian  
Nhân duyên hòa hợp sinh  
Không tịch giả hợp có  
Như thành Càn-thát-bà  
Như ảo ảnh trên không  
Pháp nhân ta đạt được  
Thấy suốt khắp mọi nơi  
Như thể nhìn bàn tay  
Cầm quả A-ma-lặc  
Pháp Tam-muội ta đạt  
Thông tỏ hết tất cả  
Nhớ rõ vô lượng kiếp  
Như từ mộng choàng tỉnh  
Mọi người trời các cõi  
Bị tướng điên đảo thiêu  
Ta chính ở nơi này  
Thấu tỏ mọi sự thật  
Ta từ vô lượng kiếp  
Cầu vô thượng Bồ-đề  
Tu tập hạnh đại Từ  
Tâm Từ duyên các pháp  
Hàng phục đám ma quân  
Ta từ vô lượng kiếp  
Tu tập hạnh đại Bi  
Tâm Bi duyên các pháp  
Trừ sạch mọi lo phiền  
Ta từ vô lượng kiếp  
Tu tập hạnh đại Hỷ  
Tâm Hỷ duyên các pháp  
Chứng đắc đạo vô thượng  
Ta từ vô lượng kiếp  
Cầu vô thượng Bồ-đề  
Tu tập hạnh đại Xả  
Tâm Xả duyên các pháp  
Chứng đắc pháp cam lộ  
Ta đối trước ma quân

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phát thệ nguyện như vậy  
Nếu chẳng thành Phật quả  
Quyết không rời tòa này  
Ta dùng trí kim cang  
Phá trừ vô minh ám  
Đạt đủ mười loại lực  
Nơi tòa này nay hiểu  
Chưa đạt nay đều đạt  
Các lậu vắng sạch hết  
Quân ma cũng tận trừ  
Nơi tòa này nay rõ  
Cửa năm uẩn phá tan  
Mâm ba ái đều diệt  
Do vậy mà hiện nay  
Mới ngồi kiết già vậy.  
Bấy giờ Bạc Tối Thắng  
Từ tòa kim cang dậy  
Lại ngồi nơi bảo tòa  
Các trời dâng nước tắm  
Chư Thiên dùng bình báu  
Trong chứa đầy nước thơm  
Hiển Bạc Chúng Trung Tôn  
Tắm rửa khắp thân thể  
Lúc ấy chư Thiên chúng  
Cùng với nhiều Thiên nữ  
Tấu bao khúc nhạc trời  
Dốc lòng để dâng cúng  
Này các vị Thiên tử  
Phải biết rõ như thế  
Ta trải qua bảy ngày  
Chẳng hề rời tòa ấy.*

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Vì sao lúc mới thành Bạc Chánh Giác suốt trong bảy ngày Như Lai không rời khỏi tòa ngồi? Vì Như Lai ngồi trên tòa ấy để đoạn trừ hoàn toàn vòng sinh, già, bệnh, chết nối tiếp nhau không đầu không cuối. Qua bảy ngày quán cây Bồ-đề không rời tòa, đến tuần thứ hai, Như Lai đã kinh hành trong khắp cõi Tam thiên đại thiên thế giới. Trong tuần thứ ba, Như Lai quan sát khắp Bồ-đề tràng, mắt không hề rời bỏ, cũng chính vì ở nơi đây Ta đã đoạn trừ sinh tử, chứng Tuệ giác Vô thượng. Trong tuần thứ tư, Như Lai kinh hành đến các vùng lân cận dọc theo bờ sông, lấy biển lớn làm giới hạn.

Bấy giờ ma vương Ba-tuần đến chỗ Thế Tôn thưa:

–Bạch Thế Tôn, Ngài đã trải qua vô lượng kiếp tinh cần tu khổ hạnh nay mới được thành Phật. Nay đã đúng lúc để Ngài nhập Niết-bàn. Cúi xin Như Lai mau nhập vào Niết-bàn. Cúi mong Bạc Thiện Thệ mau nhập Niết-bàn.

Đức Phật nói:

–Ba-tuần, Ta vốn phát đại nguyện muốn làm lợi ích cho tất cả chúng sinh nên cầu

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đạo Vô thượng Bồ-đề, trải qua vô lượng kiếp tinh cần gian khổ tích lũy bao công đức. Hiện tại tất cả chúng sinh đối với đạo pháp của Ta chưa đạt được lợi ích gì, sao người lại xúi giục Ta nhập Niết-bàn? Hơn nữa trong thế gian này Tam bảo chưa có đủ, chúng sinh chưa được giáo hóa, thần thông cùng diệu pháp chưa được hiển bày truyền bá, vô lượng các vị Bồ-tát chưa có dịp để phát tâm Vô thượng Bồ-đề, sao người lại hối thúc Ta sớm vào Niết-bàn?

Lúc ấy ma vương Ba-tuần nghe Phật nói như vậy liền thoái lui đứng qua một bên, dùng gậy vạch xuống đất mà suy nghĩ, than thở:

–Ồ trong cõi Dục giới này, từ nay trở đi ta là người chịu nhiều sầu khổ hơn ai hết.

Lúc đó ba nàng con gái của ma vương thấy cha sầu khổ liền hỏi:

*Đại vương do có gì  
Mà tâm cực sầu khổ?  
Nay khiến đại vương phiền  
Xin hỏi rõ là ai?  
Chúng con dùng dục kéo  
Như dùng dây dất voi  
Khiến kẻ ấy tham đắm  
Dem về cung Tự tại.*

Ma vương đọc bài kệ trả lời các ma nữ:

*Thế gian chẳng hề nhiễm  
Cõi tham cũng không buộc  
Bậc ấy vượt mọi dục  
Vì thế ta buồn khổ.*

Ba nàng ma nữ này lúc Như Lai còn là Bồ-tát ngồi nơi tòa Bồ-đề đã đến và dùng mọi vẻ đẹp quấy nhiễu Bồ-tát, tạo ra vô số những trò huyền hoặc mà chẳng được việc gì, nhưng vốn là hạng nữ nhân nặng nề đắm nhiễm, phiền não sâu nặng, nên lúc đó ba nàng đều tự biến dạng, một nàng hóa làm thanh nữ, một nàng hóa làm thiếu phụ, một nàng hóa làm một phụ nữ trung niên, cả ba cùng nhau đến chỗ Phật.

Bấy giờ Đức Thế Tôn liền dùng diệu lực thần thông biến ba nàng ấy thành ba bà lão khiến chúng hổ thẹn vội lui về chỗ ma vương Ba-tuần nói kệ thưa:

*Cha nói người lìa dục  
Cõi tham không làm nhiễm  
Chúng con đã biến hóa  
Nhằm mê loạn Sa-môn  
Lắm kẻ thấy chúng con  
Lòng dục luôn dấy khởi  
Nay hiện sắc mỹ miều  
Bậc ấy tâm chẳng động  
Dùng đại thần thông biến  
Chúng con thành bà lão  
Xin vương dùng uy lực  
Cho trở lại nguyên hình.*

Khi ấy ma vương đáp lời con:

–Ta nhận thấy không có ai dù là trời hay người có thể chế ngự được Phật. Các con

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phải tự mình đến nơi đó xin sám hối mọi tội lỗi trước nay của mình, mong Phật thu lại thần lực thì mới có thể trở lại thân hình cũ được.

Ba nàng ma nữ vâng lời cha, đến chỗ Như Lai đọc bài kệ:

*Chúng con không trí tuệ  
Muốn mê hoặc Như Lai  
Chưa tường việc tốt xấu  
Chẳng rõ việc dữ lành  
Chúng con cùng sám hối  
Mong tội được tiêu trừ  
Cúi xin lực từ bi  
Cho hiện lại thân cũ.*

Lúc đó Như Lai vì lòng từ bi nên thu lại thần thông khiến ba ma nữ được trở lại thân hình như trước.

Trong tuần lễ thứ năm, Như Lai trụ nơi chỗ ở của Mục-chân-lân-đà Long vương. Lúc ấy gió lạnh thổi dữ, mưa dầm suốt bảy ngày không ngớt, Long vương lo sợ gió mưa làm thương tổn Như Lai nên đã lìa khỏi cung của mình đến trước chỗ Phật, quán thân mình thành bảy vòng quanh Phật để che chở, dùng đầu mình làm lọng che phủ phía trên đầu Phật, lại có vô lượng Long vương ở bốn phương cùng đến bảo vệ Phật. Thân của Long vương vòng cao rắn chắc như núi Tu-di. Khi đó các Long vương đều được uy lực và hào quang của Phật tác động nên thân tâm đều đạt được niềm an lạc chưa từng có.

Qua bảy ngày mưa tạnh gió dừng, các Long vương cùng đánh lễ ngang chân Phật, đi nhiều theo phía tay phải ba vòng rồi trở về cung điện của mình.

Vào tuần lễ thứ sáu, Thế Tôn đi dưới bóng cây Ni-câu-đà gần dòng sông Ni-liên là chốn có nhiều nhóm ngoại đạo. Các nhóm này đều đến làm quen, gần gũi thăm hỏi Thế Tôn trong bảy ngày mưa gió vừa qua có được an ổn, vui vẻ không.

Đức Thế Tôn đọc bài kệ đáp:

*Tịch tĩnh mà biết đủ  
Tư duy nên chứng pháp  
Lợi ích cho chúng sinh  
Từ bi thương tất cả  
Lìa xa mọi tội nhiễm  
Chẳng đắm việc thế gian  
Tâm dứt hẳn ngã mạn  
Đó là an lạc nhất.*

Vào tuần lễ thứ bảy, Thế Tôn đi vào rừng Đa diễn ngồi kiết già dưới một cội cây quán tưởng về chúng sinh đang bị nỗi khổ sinh, lão, bệnh, tử bức bách, rồi cất tiếng xưng kệ:

*Chúng sinh ở cõi thế  
Mãi bị năm dục thiêu  
Nên thường nhớ bỏ ái  
Vì ái làm tăng khổ.*

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Lúc bấy giờ có hai anh em người miền Bắc nước Thiên Trúc, đều là chủ đoàn thương nhân, một người tên Đế-ly-phú-bà, còn người kia tên Bà-ly. Cả hai đều là người



có trí tuệ, rất giỏi về việc kinh doanh làm ăn, tính tình hiền lành hòa nhã, khéo giao tiếp nên công việc buôn bán khá dần và trở nên giàu có.

Lúc đó hai anh em đang đưa năm trăm chiếc xe trâu kéo chở các hàng trân phẩm quý giá quay về quê cũ. Trong đoàn thương nhân có hai anh em lo việc điều khiển trâu kéo, một người tên Thiện Sinh, một người tên Danh Xứng. Hai anh em này rất thông thạo đường sá, biết rõ những chỗ an toàn hoặc hiểm trở, dùng cành hoa Ưu-bát-la giơ lên cho trâu thấy mà đi, khỏi phải dùng roi gậy đánh đập. Đi đến Nhữ lâm, đường sá rất bằng phẳng nhưng chân một con trâu giẫm mạnh làm mặt đường bị lún khiến một cày xe bị gãy và cả đoàn xe năm trăm chiếc bị ùn lại bên đường, hai con trâu đi đầu cũng không chịu tiến tới, dùng roi gậy đánh mấy nó cũng chẳng chịu cất bước. Đoàn thương nhân đâm lo sợ, cùng nói với nhau:

–Hai con trâu chẳng dám đi tới nữa, chắc hẳn có điều gì làm chúng kinh sợ chẳng?

Họ liền cử người cỡi ngựa cầm binh khí đi về phía trước thăm dò. Người này đi một lát rồi trở lại thưa với vị chủ đoàn:

–Tôi đã đi tới phía trước xem xét kỹ nhưng chẳng thấy có gì là hiểm trở khó khăn, không rõ vì sao mà hai con trâu lại không chịu đi tiếp?

Lúc đó vị thần giữ rừng hiện ra nói với đám thương nhân:

–Các vị thương nhân chớ nên sợ hãi! Các ông ở trong đêm dài tối tăm mãi trôi lăn theo nẻo sinh tử, hôm nay các ông sắp được phúc lợi lớn. Vì sao mà ta nói thế? Vì có Đức Phật đã xuất hiện ở cõi đời này, mới thành Chánh giác đang an trụ trong khu rừng kia, chẳng ăn uống gì đã hơn bốn mươi chín ngày. Các ông nên đem các món ăn, nước uống đến để cúng dường Ngài.

Hai vị điều khiển trâu liền cho xe tiến lên, hướng về phía có Đức Phật và cả đoàn xe cùng theo sau. Đi được một quãng đường, từ xa họ đã trông thấy; Như Lai với ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp, hào quang từ thân chiếu sáng rực rỡ như mặt trời mới hiện. Đoàn thương nhân trông thấy Phật, đều tỏ ra cung kính cho là điều ít có, cùng bảo nhau:

–Đây là Phạm vương, Đế Thích, Tứ Thiên vương hay là trời Nhật Nguyệt hay là thần Núi, thần Sông?

Lúc ấy Đức Thế Tôn liền đưa cao tấm ca-sa lên cho đám thương nhân trông thấy khi đó họ mới biết Như Lai là người xuất gia tu hành, nên họ đều sinh tâm hoan hỷ nói với nhau:

–Theo pháp xuất gia thì ăn uống phải đúng lúc, vậy chúng ta nên sửa soạn các thứ ăn ngon quý như đề hồ, mật, sữa, cháo sữa... để kịp thời cúng dường.

Cả đoàn khách buôn bày biện các thứ trai phẩm ăn uống xong liền cùng đến trước Như Lai, nhiễu quanh theo phía phải ba vòng rồi đứng sang một bên thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, xin hãy thương xót chúng con mà nhận món cúng dường ít ỏi này.

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Lúc sắp sửa thọ nhận trai phẩm cúng dường của đoàn thương nhân ấy, Như Lai liền suy nghĩ: “Chư Phật quá khứ đều dùng bình bát để thọ trai, còn ta nay dùng vật gì để nhận món ăn này”.

Lập tức Tứ Thiên vương mỗi vị đem một bình bát vàng dâng lên Như Lai và thưa:

–Cúi mong Thế Tôn nhận bát này của chúng con để đựng các món ăn cúng dường kia. Cúi xin Thế Tôn thương tưởng đến chúng con để cho trong cõi sinh tử này, chúng con gặp được nhiều an lạc.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lúc ấy Thế Tôn nói với bốn vị Thiên vương:

–Pháp của hàng xuất gia không được cùng nhận các bình bát vàng quý giá như thế, kể cả trường hợp bát làm bằng bảy món báu cũng không được nhận.

Bấy giờ Tỳ-sa-môn Thiên vương ở phương Bắc nói với các vị Thiên vương kia:

–Tôi nhớ lại thời xa xưa có vị Thiên tử Thanh Thân đem đến bốn cái bát làm bằng đá cho chúng ta, lại có vị Thiên tử tên Biến Quang tới báo:

–Không nên dùng cái bát ấy, cần phải tạo tháp thờ và cúng dường, bởi vì trong tương lai, khi có Đức Phật xuất hiện ở đời hiệu là Thích-ca Mâu-ni thì nên đem những bát này cúng dường vị Phật ấy. Vậy nay chính là lúc chúng ta đem những bát ấy cúng dường Phật.

Các vị Thiên tử mỗi vị vội trở về Thiên cung, cùng với quyến thuộc mang theo chiếc bình bát bằng đá, dùng hương thơm xoa lên, đựng đầy các thứ thiên hoa, hòa tấu Thiên nhạc, cùng đến nơi chỗ Phật. Mỗi vị đều dâng bình lên Như Lai và thưa:

–Bạch Thế Tôn, cúi xin Ngài thương xót nhận bình bát của chúng con để đựng các thức ăn của những thương nhân cúng dường. Cúi xin thương tưởng đến chúng con để chúng con thành bậc Pháp khí và được nhiều an lạc trong cõi sinh tử này.

Bấy giờ Thế Tôn liền suy nghĩ: “Bốn vị Thiên vương đã có tín tâm thanh tịnh cúng dường bình bát cho Ta nhưng Ta không thể nhận và giữ hết bốn chiếc bát. Tuy nhiên, nếu ta chỉ nhận bát của một vị thì những vị kia sẽ buồn lòng, vì vậy Ta nên nhận hết các bình bát ấy”. Đức Thế Tôn nhận bình bát của Bắc phương Tỳ-sa-môn Thiên vương và đọc bài kệ:

*Ông dâng Ta bát này  
Sẽ được pháp tối thượng  
Nay Ta thọ ông cúng  
Khiến ông đủ tuệ niệm.*

Đức Thế Tôn nhận bình bát của Đê-đâu-lại-trá Thiên vương và đọc bài kệ:

*Đem bát cúng Như Lai  
Niệm tuệ được tăng trưởng  
Nhiều đời được an vui  
Mau chứng thành Giác ngộ.*

Đức Thế Tôn nhận tiếp bình bát của Tỳ-lâu-bác-xoa Thiên vương và đọc bài kệ:

*Ta đem tâm thanh tịnh  
Nhận bát thanh tịnh này  
Khiến tâm ông trong lành  
Được trời người hiến cúng.*

Đức Thế Tôn lại nhận tiếp bình bát của Tỳ-lâu-lặc-xoa Thiên vương và đọc bài kệ:

*Như Lai giới thanh tịnh  
Bát ông dâng trọn lành  
Do tâm ông thuần khiết  
Được quả cũng sạch trong.*

Sau khi nhận bốn bình bát của các vị Thiên vương, Thế Tôn lần lượt đem đặt chồng lên nhau, rồi dùng tay phải ấn mạnh xuống hợp thành một bát, đường viền còn in rõ.

Bấy giờ Đức Như Lai nhớ nghĩ về việc quá khứ và đọc bài kệ:

*Ta xưa từng đem hoa đầy bát*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Cúng dường vô lượng chư Như Lai  
Nên nay được bốn vị Thiên vương  
Cúng ta bát thanh tịnh bền chắc.*

Đức Phật bảo các vị Tỳ-kheo:

–Lúc ấy đoàn thương nhân cáo từ Phật rồi thúc đàn trâu kéo xe đi tiếp. Sáng sớm hôm sau, người lo việc chăn dắt trâu đi vắt sữa, sữa được vắt ra liền thành Đê hồ, người ấy cho là việc lạ, liền đem Đê hồ đó về thưa với vị thương chủ là sữa hôm nay mình vắt không hiểu sao đều biến thành Đê hồ cả, không rõ đây là việc lành hay dữ. Trong đoàn thương nhân có một người Bà-la-môn tính tình tham lam thưa với vị thương với chủ:

–Đó là điềm chẳng lành, thứ đê hồ kia nên đem cho hết đi.

Người thương chủ vốn có vị tử xa xưa được sinh lên cõi trời Phạm thế, lúc đó hiện thân thành Bà-la-môn nói với đoàn thương nhân:

*Các người từ xưa phát nguyện lớn  
Nếu Như Lai chứng đạo Bồ-đề  
Sẽ xin đem thức ăn dâng Phật  
Thọ thức ăn rồi chuyển pháp luân  
Nay Như Lai thành Bạc Chánh Giác  
Sở nguyện các người cũng hoàn thành  
Thế Tôn đã nhận món ăn đó  
Sẽ chuyển bánh xe pháp vô thượng  
Sữa vắt hôm nay thành Đê hồ  
Chính do uy lực của Bạc Thánh  
Sáng sớm đã hiện ra điềm lành  
Do đó mọi việc đều tốt đẹp  
Phạm thiên nói xong bài kệ rồi  
Lại hiện nguyện hình về Phạm thế.*

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Lúc ấy những thương nhân nghe xong bài kệ rất vui mừng, lấy đê hồ đó rồi chọn thứ gạo tốt nhất nấu thành cháo nhuyễn, hòa thêm mật thơm, đựng đầy trong bát bằng Chiên-đàn trở lại rừng Đa diểu cúng dường Phật và thưa:

–Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn thương xót chúng con mà nhận món ăn này.

Bấy giờ Thế Tôn nhận món ăn của những thương nhân. Sau khi độ xong, Ngài cầm bát bằng Chiên-đàn vốn rất quý giá làm bằng trăm ngàn thứ châu báu, ném lên không trung. Khi ấy có vị Phạm thiên tên Thiện Phạm đón lấy chiếc bát Chiên-đàn đem về Thiên cung xây tháp cúng dường. Tháp đó đến nay luôn được chư Thiên dâng hương hoa cúng dường không bao giờ dứt.

Cùng lúc đó, Thế Tôn cũng chú nguyện cho đoàn thương nhân và nói bài kệ:

*Các ông sẽ gặp nhiều an lành  
Tài sản quý giá thêm sung mãn  
Muôn việc làm sẽ được an lành  
Cả đến thân mạng đều cũng vậy  
Của báu mong cầu tự nhiên đến  
Dùng vòng an lành đeo lên đầu  
Chư Thiên, tinh tú và Nhật Nguyệt*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đế Thích Tứ vương theo hộ trì  
Nơi chốn đi đến đều bình yên  
Trở về cũng gặp nhiều may mắn  
Nhờ công đức cúng thức ăn này  
Về sau sẽ đắc quả Chánh giác  
Hiện là Vị Độ Tam Phần Phật  
Được thọ ký, thương nhân hoan hỷ.*

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Sau khi thành Chánh giác, đầu tiên Như Lai đã được hai vị thương chủ và những thương nhân cúng dường thức ăn và đã thọ ký cho họ như thế. Những thương nhân khi được Phật thọ ký đều nhận thấy đây là việc chưa từng có nên đều cung kính chấp tay thưa:

–Từ nay chúng con xin quy y Như Lai.

M